

Phỏng vấn Ái Hữu Lê Khắc Thí.

LÊ KHẮC THÍ và TCM

Ái Hữu Lê Khắc Thí là một trong hai người chủ chốt sáng lập ra “Lá Thư Ái Hữu Công Chánh” từ đầu năm 1976, và tiếp tục vun quén, lo lắng cho lá thư được trường tồn đến hôm nay.

Cũng nhờ lá thư và danh sách Ái Hữu Công Chánh được cập nhật thường xuyên, phát hành đều và luân lưu rộng rãi mà anh em AH Công Chánh hải ngoại thời đó đang thất tán khắp nơi, có tin tức nhau và liên lạc được với nhau

Anh em Công Chánh, không ai phủ nhận công của AH Thí lúc ban đầu, và tiếp tục về sau trong việc xây đắp tình đồng nghiệp cho được gắn bó hơn, thân thiết hơn.

Sau đây là một bài phỏng vấn AH Lê Khắc Thí, để góp đóng góp cho Lá Thư AHCC số 107 này.

H: Trong tập thể Công Chánh, không ai là không biết đến anh. Tuy nhiên để rõ ràng hơn, xin anh cho biết sơ về tiểu sử và công việc trong nhiều giai đoạn khác nhau của cuộc đời. Như tuổi tác, tình trạng gia đình hiện nay, các công việc đã đảm trách qua các thời gian.

LKT: Tôi sinh năm Quý Hợi 1923, tại một làng quê huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên, giáp với tỉnh Quảng Trị. Chỉ cách một con sông Ô-Lâu. Ông của tôi bảo tôi rằng: “Con sinh năm Quý Ty, đời con sẽ không khổ đâu”. Và đúng như thế, cuộc đời tôi không có giai đoạn nào khổ cả. Thời tôi học tiểu học tại trường huyện Phong Điền, tôi còn nhớ là nhỏ tuổi nhưng luôn luôn đứng đầu trong lớp. Bởi vậy nên được cấp học bổng 5 đồng tiền Đông Dương một tháng. Lên trung học, tôi vào được trường Khải Định Huế, đó là trường Quốc Học cũ đổi tên. Một trường có tiếng, mà phải học thật giỏi mới thi đậu vào. Đa số là con của các quan và con nhà giàu ở Huế

H: Cho biết sinh hoạt hàng ngày của anh hiện tại, để có thể giữ được tình trạng khang kiện,

trí óc mình mãi, ăn uống có kiêng cử chi không. Có bí quyết gì để giữ gìn sức khỏe trong tuổi già?

LKT: Sinh hoạt hằng ngày của tôi hiện nay rất đơn giản. Mỗi đêm ngủ 7 đến 8 giờ. Thức dậy vào khoảng 7 giờ sáng. Không uống cà phê, không nước trà, không bia hay rượu mạnh, chỉ uống nước gạo rang mua ở chợ Đại Hàn Tôi tránh dùng những thứ nước có chất kích thích. Tôi giữ cho trí óc khi nào cũng thoải mái, chỉ nghĩ đến điều tốt của bạn bè khắp nơi. Quên đi những người mà họ nghĩ không tốt về mình. Tôi thường bỏ qua những điều không vui khi gặp phải. Cũng không phải lo cho con cháu. Tôi nói với nhà tôi rằng, mình sinh con ra, đã lo nhiều cho chúng rồi, nay chúng nó có con, thì chúng nó phải lo cho con cháu của chúng. Tôi có chín người con, 3 trai và 6 gái đều trưởng thành, hiện ở gần nhau tại tiểu bang Cali. Đã có 12 cháu nội ngoại và chưa có chất nào.

Tôi thường nhắc nhà tôi mỗi khi đến thăm nhà các con, rằng, chúng nó làm gì, nuôi con ra sao, thì mặc chúng nó, đừng có xía vào chuyện



riêng tư của chúng. Bây giờ là thời buổi văn minh, chúng nó biết hết, và chúng nó có đầy đủ phương tiện và hiểu biết để nuôi dạy con cái.

H: *Theo định luật của trời đất, thì chúng ta đến cõi đời này, rồi phải ra đi, không sớm thì muộn. Có nhiều người rất sợ cái ngày ra đi đó. Đó cũng là bản năng bình thường của muôn sinh vật. Anh có sợ cái ngày đó đến hay không? Tại sao?*

LKT: Tạo hóa sinh ra loài người và muôn loài khác, động vật cũng như thực vật, có sinh thì có tử. Đó là luật của tạo hoá. Cái chết, không có gì phải sợ, tôi có mấy câu sau đây:

*Đầu năm thọ thêm một tuổi,
Cuối năm đời bớt một năm,
Tuổi đời nào ai biết trước
Tuổi thọ là do trời ban.*

Người sợ chết là người tham sống. Tham sống là phạm vào giới ‘tham’. Có người bệnh hoạn đau đớn quá, lại muốn chết mà không chết được. Sống chỉ có đau khổ thêm mà thôi. Riêng tôi không sợ chết mà chỉ sợ đau khổ. Tôi cố gắng giữ gìn cơ thể cho lành mạnh để được sống vui sống mạnh mỗi ngày

H: *Trong đời anh, khi làm ngành Công Chánh, anh thích thú nhất ở giai đoạn nào. Những gì làm anh thấy thích thú trong thời gian đó.?*

LKT: Suốt đời tôi phục vụ ngành Công Chánh tức là ngành ‘cuốc xẻng’. Ở Việt Nam tôi phục vụ trên 20 năm, ở Mỹ làm việc dưới 20 năm. Tại Việt Nam hay Mỹ tôi đều làm cho cơ quan chính phủ.

Tôi cảm thấy thích thú nhất là giai đoạn tôi làm trưởng ty Công Chánh Phan Thiết năm 1954, khi hiệp định Genève chia đôi đất nước. Lúc ấy “quốc lộ 1” từ Sài Gòn trở ra miền Trung mới bắt đầu sửa sang lại, tôi phụ trách trên 200 cây số đường. Nhân công phải làm suốt ngày và làm cả ban đêm nữa, cho mau xong con đường, để xe cộ lưu thông, và

cũng để cho dân miền Bắc di cư vào Nam có công việc làm ăn sinh sống

Về sau tôi được làm việc tại bộ Công Chánh, làm ‘ủy viên báo chí’, và cuối cùng làm Giám Đốc Nhân Viên của Bộ. Công việc liên quan đến điều động các cấp chỉ huy, can thiệp với bộ quốc phòng cho nhân viên hoãn hoặc miễn dịch Tôi thường giải quyết công việc một cách nhậm lẹ, có tình có lý. Để công việc được song suốt, nhẹ nhàng. Có đủ thứ việc, cả chuyện nhân viên bất tuân thượng lệnh vì dựa thế các ông tướng vùng, cho đến chuyện ái tình lãng nhãng của các ông bà trong sở.

Trong thời kỳ chiến tranh, công chức đến tuổi động viên phải nhập ngũ. Nhân viên bộ Công Chánh lo việc làm cầu đường cho quân đội giao thông, nên được ưu tiên hoãn dịch. Việc can thiệp xin hoãn dịch cho nhân viên cũng gặp được nhiều may mắn. Đó là một cựu AH Công Chánh, giữ chức vụ Đồng Lý Văn Phòng Bộ Quốc Phòng, nên đề nghị của tôi xin hoãn việc cho nhân viên được chấp thuận một cách dễ dàng Ông tướng này, hiện nay vẫn còn liên lạc và sinh hoạt sinh hoạt với AHCC. Ngày xưa khi ông này đang học Công Chánh, chính tôi đưa ông đi tập sự, và ở lại trong nhà tôi.

Trong chức vụ của tôi vào thời đó, tôi được đi cùng một phái đoàn các Bộ khác ra tham quan những nước ngoài, thật là một dịp may mắn và thú vị để đi du lịch thế giới, mà tôi được đưa đón và cung cấp đầy đủ phương tiện cùng tài chánh để tiêu pha, mua sắm. Đó là dịp đầu tiên tôi đến Mỹ đi khắp nơi và được tiếp đãi nồng hậu.

Làm việc ở Bộ Công Chánh, tôi thường tiếp anh em các cấp chỉ huy địa phương. Mỗi khi họ về Sài Gòn thường đến thăm tôi, mục đích là hỏi xem có ai gửi thư từ tố cáo, tố giác gì không, nếu có thì nhờ tôi giúp đỡ. Vị Tổng thư ký cuối cùng của Bộ là anh Bùi Nhữ Tiếp, bây giờ cũng ở California, mỗi lần nhân viên về vào chúc tết, anh nhờ tôi đừng nói gì đến việc giúp đỡ cho anh em nhân viên, vì chúng

tôi cũng chẳng làm được việc gì cả. Tôi ở Bộ lâu, dưới nhiều nhiệm kỳ của các vị Tổng Bộ Trưởng, tôi cảm thấy vui vẻ, thoải mái, đã giúp đỡ được cho nhiều anh em, không thấy khó khăn, không thấy chán nản, mà cũng không gây khó khăn cho anh em, sống rất vui vẻ cho bản thân và cho cả gia đình

H: Thời gian nào, anh cảm thấy khó khăn và chán nản nhất? Tại sao?

LKT: Công việc tại bộ Công Chánh là chuyên môn thuần túy, không dính líu gì đến đảng phái, chính trị. Bộ Công Chánh có truyền thống tốt đẹp, có lớp đàn anh, lớp đàn em, không ai qua mặt ai, không ai tranh quyền tranh lợi với ai Tôi không thấy khó khăn, chán nản gì cả. Và tôi cũng nghĩ rằng các anh em Công Chánh khác cũng cảm nhận như vậy như tôi vậy.

H: Nỗi oan trái nào trong khi hành nghề mà anh đã phải gánh chịu?

LKT : Tôi không gặp oan trái buồn phiền nào trong khi hành nghề Công Chánh. Tôi không gây buồn phiền cho ai, chỉ giúp đỡ anh em vượt qua những khó khăn, và cũng không có ai gây buồn phiền cho tôi.

H: Trong các vị Bộ Trưởng Công Chánh suốt thời gian anh cộng tác, theo ý kiến riêng tư của anh, anh thấy ông nào đã đóng góp nhiều nhất cho ngành công chánh Vị bộ trưởng nào được lòng nhân viên nhất?

LKT: Các vị tổng bộ trưởng Công Chánh trong suốt thời gian tôi làm việc, tôi nhận thấy cụ Trần Lê Quang, trưởng kỹ sư, đã đóng góp nhiều nhất trong ngành công chánh và được lòng nhân viên nhất. Ái hữu Tôn Thất Ngọ trong lá thư ái hữu Công Chánh số 106, vừa qua, đã thông báo tin buồn thầy Trần Lê Quang đã ra đi, vĩnh biệt chúng ta hôm 11/10/2015. Một sự trùng hợp tâm linh, lúc tôi viết bài này, nhìn tấm lịch là đúng ngày kỷ niệm huy nhật đầu của thầy 11/10 2016. Anh

em AHCC, xin kính cẩn dâng nén hương tưởng nhớ và thương tiếc một vị thầy khả kính

H: Trong khi hành nghề Công Chánh, có khi nào anh nản lòng, và tiếc là đã không theo ngành khác chẳng?

LKT: Tôi chưa bao giờ tiếc là không theo ngành nghề khác. Ngành Công Chánh là ngành mà tôi thích nhất.

H: Xin anh kể những khó khăn ban đầu khi ra xứ người làm lại cuộc đời. Những may mắn thuận lợi nào anh đã gặp?

LKT: Tôi không gặp khó khăn ban đầu khi ra xứ người. Tôi may mắn là có chú em Lê Khắc Bí, khi đó đang dạy đại học ở Ohio bảo lãnh, cho tôi đến tiểu bang này. Một tháng sau khi tới Ohio tôi đã có việc, cũng trong ngành Công Chánh tại thành phố tôi cư ngụ. Tôi được nhận vào làm trong số tám người xin việc. Ông trưởng Ty Công Chánh thành phố cho tôi một phòng riêng, và cho phép tôi được học Anh Văn ngay trong sở, sau khi công việc giao phó đã hoàn tất. Do đó tôi có thì giờ để viết cuốn sách "thay vì quyền gia phả."

H: Do đâu anh nghĩ ra chuyện làm một lá thư AHCC. Mục đích gì, và mong đợi gì ở tình bạn Công Chánh?

LKT: Tôi nghĩ đến chuyện ra một lá thư Công Chánh để có phương tiện liên lạc với anh em Công Chánh khắp nơi. Để có thể biết được tin tức về cuộc sống anh em, về kinh nghiệm làm việc, và để hướng dẫn nhau tìm việc làm lúc ban đầu. Lá thư số 1 ra đời tại Ohio, chỉ có ba đến năm trang đánh máy, bỏ dấu bằng tay, gửi đi cho khoảng 30 anh em AHCC, yêu cầu anh em viết bài cho tin tức. Tiền quỹ của ái hữu chưa có, tôi phải tự bỏ tiền túi ra. Cảm động khi nhận được mười lăm con tem của của AH Đồng Sĩ Nga gửi cho lá thư. Lần hỏi anh em cũng ủng hộ tài chánh, đóng góp bài vở, nên lá thư càng ngày càng lớn mạnh. Tôi rất vui mừng, là vì lá thư đã qua nhiều giai đoạn

cam go, đã tồn tại tốt đẹp đến ngày nay nhờ anh em lớp xồn xồn tiếp tay đảm nhận phụ trách lá thư. Tôi mong đợi và tin tưởng tình ái hữu Công Chánh sẽ được bền chặt lâu dài nhờ Lá Thư AHCC. Bây giờ, đa số anh em đã có được cuộc sống sung túc, một số lớn đã về hưu, an dưỡng tuổi già, lá thư sẽ là một chất liệu gắn bó tình Ái Hữu của chúng ta

H: Công việc cuối cùng trước khi anh về hưu là việc gì? Có nhọc nhằn lắm không, hay là dễ dàng vui thú? Thú vui nào anh thích nhất trong thời gian nghỉ hưu ?

LKT: Tôi về hưu khi đã ngoài bảy mươi tuổi, từ City Anaheim. Thanh thản, không có gì thay đổi trong cuộc sống, thay vì vui thú điền viên, tôi vui thích với gia đình, bạn bè và sách vở. Sức khỏe bình yên ăn ít ngủ nhiều. Ngũ giác còn được bình thường nghe được, ăn thấy ngon, ngủ được mùi tay chân hoạt động bình thường.

H: Xin anh kể cho một kỷ niệm đẹp về tình bạn.

LKT: Sau đây là một kỷ niệm đẹp về tình bạn. Đây không phải là một bạn AHCC. Mà là bạn đánh quần vợt tại Việt Nam trước 1975. Tình bạn này tôi xin trích đoạn thư sau đây, để nói lên tấm chân tình đó: “Anh Châu thân mến, Ba mươi năm qua, tôi luôn luôn nhớ đến anh, đến tấm lòng tốt của anh, đã tận tình giúp tôi, cho gia đình tôi ra đi vào tháng 4/75, tránh khỏi hệ lụy của thời kỳ ly loạn, làm thay đổi cả một đoạn đời của gia đình tôi. Ôn này làm sao tôi trả được, vì khi biết được tin anh, thì anh đã là người thiên cổ. Tôi khắc một tấm bằng này, có hình chiếc vợt và quả banh tennis, với hàng chữ sau đây, để tạ ơn, và đặt ở một nơi trang trọng, để thờ anh như một người thân trong gia đình vậy. Cám ơn anh Châu, người bạn chơi tennis, đã giúp cho gia đình tôi gồm 12 người rời Việt Nam ngày 25 tháng 4, 1975 bằng phi cơ để qua Hoa Kỳ

H: Trong tình vợ chồng, ai cũng mang nặng nhiều ân nghĩa với nhau, anh cảm thấy mang ơn vợ nhiều nhất ở điểm nào?



LKT: Chồng mang ơn vợ, cũng như vợ mang ơn chồng. Vợ mang nặng đẻ đau. Nuôi con khôn lớn từ thuở mới lọt lòng mẹ. Vợ lo bếp lúc nấu nướng chợ búa. Cuộc sống ở Mỹ, cả vợ lẫn chồng đều làm việc để có tiền nuôi sống gia đình. Không ai mang ơn ai hết. Hữu thân hữu khổ phân nản cùng ai.

H: Trong tuổi trên 90 này, anh có tiếc việc gì chưa làm được vào thời còn trẻ, còn nhiều năng lực không?

LKT: Tuổi ngoài 90, tôi không có gì để tiếc vì đã không làm được vào thời son trẻ. Tôi nghĩ rằng tôi đã làm được tất cả những gì tôi thấy cần làm, và có thể làm được.

H: Nếu trẻ lại như lúc mới học xong trung học, anh phải chọn nghề, thì anh sẽ chọn nghề gì? Tại sao?

LKT: Làm chi có chuyện trẻ lại được? Nhưng nếu trẻ lại, tôi vẫn chọn nghề Công Chánh, vì đó là một lãnh vực mọi người đều cần đến trong cuộc sống của họ.

H: Anh có lời khuyên quý báu nào muốn gửi đến “bạn trẻ”, từ 60 đến 80 tuổi không?

LKT: Tuổi 60 đến 80, đã đủ khôn ngoan để lo cho đời sống mình, khỏi phải có ai khuyên gì

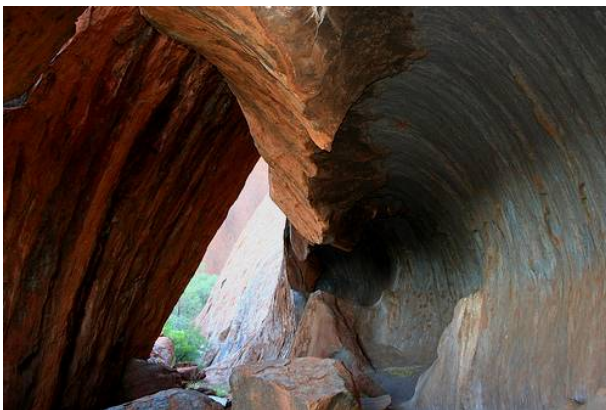
hết. Tuy nhiên, tôi nghĩ nên sống theo quy luật của tạo hóa, nếu tham lam sân si, thì hậu quả sẽ tai hại cho đời mình. Theo thuyết nhân quả. Thương người như thể thương thân, làm điều lành tránh điều ác trong cuộc sống.

H: Xin anh cho một lời cuối về Lá Thư AHCC

LKT: Lá thư AH Công Chánh như đã nói trên, là một mối dây liên lạc mật thiết của anh em AHCC khắp nơi. “*Lá thư còn ta còn có nhau, hay ngược lại chúng ta còn, lá thư còn với chúng ta*”. Như vậy chúng ta phải chung sức nuôi dưỡng lá thư, như AH Nguyễn Thanh Liêm đã viết:

“*Có lá thư Công Chánh.
Xa mấy cũng như gần.
Nhờ lá thư Công Chánh.
Ái hữu ngày thêm thân.*”

Riêng tôi gắn bó với Lá Thư Công Chánh gần suốt 40 năm qua, chỉ mong anh em giữ cho lá thư sống thọ với chúng ta. Cảm ơn các anh đã đến phỏng vấn tôi và thân chào quý anh./.



Hình một trong những hầm dọc theo Đường đi bộ Mala nơi những thổ dân Mala cắm trại trong khi chờ đợi làm “lễ gia nhập vào xã hội người lớn” cho thanh thiếu niên

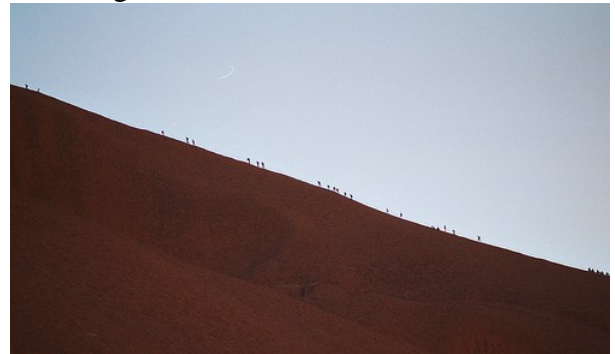
Thăm Ayers Rock (Uluru)

ở Trung tâm nước Úc

Hình bên dưới ngay chân tảng đá khổng lồ và bảng hướng dẫn leo lên tảng đá cũng là lời yêu cầu đừng leo lên Đá Uluru



Hình đoàn người leo đá nhỏ như kiến bởi thế thổ dân gọi là đoàn kiến leo đá.



Hình tảng đá chụp từ xa.

